

Bản án số: 102/2018/HSST
Ngày: 27-6-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Năm.

2/ Bà Nguyễn Hồng Diệu.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khả – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2018/QĐXXST-HS, ngày 13/6/2018 đối với bị cáo:

Trần Văn U (tên gọi khác: U Xin), sinh năm: 1972, tại: Sài Gòn (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi cư trú: Số 901A Đường D, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C © và bà Trần Thị H ©; chung sống như vợ chồng với Trần Thị G (sinh năm: 1966) và có 02 người con (sinh năm 1991 và 1998); tiền án: Tại bản án số 55/HSST, ngày 25/6/2004, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/11/2005, chưa chấp hành các phần khác của bản án. Tại bản án số 314/2011/HSST, ngày 01/11/2011, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 tháng tù về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/12/2011, chưa chấp hành các phần khác của bản án. Tại bản án số 270/2012/HSST, ngày 27/9/2013, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/01/2017, chưa chấp hành các phần khác của bản án; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2017. (Có mặt).

Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan đến vụ án :

Ông Dương Thanh B, sinh năm: 1976; nơi cư trú: Số 5A/38A Đường V, Phường G, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 21/12/2017, tại trước nhà số 163 Đường D, Phường G, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 tiến hành kiểm tra hành chính đối với Dương Thanh B thì B ném từ tay phải xuống đất ngay chỗ B đứng 01 gói nylon chứa ma túy; bên bị tổ tuần tra thu giữ ma túy và đưa B về trụ sở Công an Phường G, Quận T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. B khai ma túy mua của Trần Văn U tại trước nhà số 965 Đường D, Phường M, Quận T với giá 200.000 đồng để sử dụng cá nhân. Sau đó, hồ sơ được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra xử lý.

Khoảng 10 giờ, ngày 21/12/2017, đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 phát hiện Trần Văn U đang có mặt tại trước nhà số 965 Đường D, Phường M, Quận T; nên tiến hành kiểm tra hành chính và phát hiện thu giữ trong hộc bên dưới cái ghế đang để ở trước nhà số 965 Đường D, Phường M, Quận T có 01 gói thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 05 gói nylon hàn kín chứa ma túy (U khai nhận đó là ma túy của U cất giấu để bán cho người nghiện), tạm giữ của U 01 điện thoại di động hiệu SamSung và 200.000 đồng rồi đưa về trụ sở Công an Phường 12, Quận 8 xử lý. Sau đó, hồ sơ chuyển đến Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để làm rõ.

Ngày 23/12/2017, Trần Văn U bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 bắt khẩn cấp về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Theo bản Kết luận giám định số 184, ngày 29/12/2017, của phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Gói 1: Bột màu trắng trong 01 gói ny lon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Dương Thanh B, dấu vân tay ghi tên Trần Văn U và hình dấu Công an Phường G, Quận T gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0720g (không phẩy không bày hai không gam), loại Heroine;

Gói 2: Bột màu trắng trong 05 gói ny lon (để trong 01 bao thuốc lá hiệu Jet), được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Trần Văn U và hình dấu Công an Phường 12, Quận 8 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9966g (không phẩy chín chín sáu sáu gam), loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Trần Văn U và Dương Thanh B khai: Để có tiền tiêu xài, ngày 20/12/2017, U đi bộ đến khu vực cây xăng đường B Đông, Phường M, Quận T gặp và mua của người thanh niên tên L (không xác định lai lịch, địa chỉ) 800.000 đồng ma túy. Sau đó, U mang ma túy về nhà phân thành 06 gói ny lon nhỏ rồi bỏ vào trong 01 bao thuốc lá hiệu Jet để bán với giá 200.000 đồng/gói. Sáng ngày 21/12/2017, U mang số ma túy trên đến trước nhà số 965 Đường D, Phường M, Quận T cất giấu vào trong hộc kéo dưới ghế (không rõ của ai) để trước nhà chờ bán. Khoảng 08 giờ 40 phút, ngày 21/12/2017, Dương Thanh B điều khiển xe mô tô (không rõ biển số, mượn của người bạn quen biết ngoài xã hội (không rõ lai lịch) đến gặp và mua của U 01 gói ma túy với giá

200.000 đồng thì U đồng ý bán, U lấy 01 gói ma túy trong gói thuốc lá Jet ra bán cho B, B bỏ ma túy vào túi áo khoác bên phải rồi điều khiển xe đi trả cho người bạn quen biết ngoài xã hội (không rõ lai lịch). Sau đó, khi B đi bộ về đến trước nhà số 163 Đường D, Phường G, Quận T thì bị cơ quan Công an Quận 8 phát hiện thu giữ vật chứng như trên. Sau khi bán cho B 01 gói ma túy, còn lại 05 gói U bỏ vào vỏ thuốc lá Jet cất giấu vào học dưới ghế để trước nhà số 965 Đường D, Phường M, Quận T chờ bán tiếp cho người nghiện thì đến 10 giờ cùng ngày 21/12/2017, bị cơ quan Công an Quận 8 kiểm tra phát hiện như trên. Tính từ ngày 07/12/2017 đến ngày bị phát hiện, U đã bán ma túy cho B được 03 lần vào các ngày: 19/12/2017, 20/12/2017, 21/12/2017 và nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng khác (không rõ lai lịch). Số tiền U thu L từ việc bán ma túy khoảng 5.200.000 đồng, U đã tiêu xài hết. Lời khai của U phù hợp với lời khai của B, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối tượng tên L (là người bán ma túy cho U) và các đối tượng mua ma túy của U, do không xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý.

Đối với hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của Dương Thanh B, do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm; nên Công an Quận 8 đã ra quyết định xử lý hành chính đối với B.

Đối với căn nhà số 901A Đường D, Phường M, Quận T; qua xác minh chưa được cấp giấy chủ quyền. Căn nhà do ông Nguyễn Văn Cừ và bà Trần Thị Huê sử dụng, ông Cừ và bà Huê đã chết. Hiện nay, căn nhà do bà H, bà M và U (là con của Nguyễn Văn Cừ và bà Trần Thị Huê) đang sử dụng; việc U mua ma túy đem về nhà phân chia và cất giấu để bán thì bà M và bà H không biết; nên Công an Quận 8 không xử lý.

Bản cáo trạng số 70/CT-VKS, ngày 03/4/2018, của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Văn U về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm: b, p Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Văn U mức án tù 08 (Tám) năm đến 09 (Chín) năm tù. Đồng thời, đề nghị phạt bổ sung bị cáo một số tiền nhất định để nộp ngân sách nhà nước và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn U đã khai nhận toàn bộ hành vi: Muốn kiếm tiền tiêu xài, nên bị cáo bắt đầu thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ ngày 07/12/2017. Nguồn ma túy bị cáo khai là mua của đối tượng tên L (không rõ lai lịch) tại khu vực cây xăng trên đường B Đông, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cách thức bị cáo thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy như sau:

Bị cáo đi bộ đến khu vực cây xăng đường BD, Phường M, Quận T để gặp và mua của người thanh niên tên L (không xác định được lai lịch, địa chỉ) 800.000 đồng ma túy; sau đó, bị cáo mang ma túy về nhà phân chia thành 06 gói ny lon nhỏ, bỏ vào trong 01 bao thuốc lá hiệu Jet để bán với giá 200.000 đồng/gói. Sáng ngày 21/12/2017, U mang số ma túy trên đến trước nhà số 965 Đường D, Phường M, Quận T cất giấu vào trong hộc kéo dưới ghế vô chủ (để trước nhà) chờ bán cho người nghiện. Trong số những người đến mua ma túy của bị cáo U, có Dương Thanh B. Khoảng 08 giờ 40 phút, ngày 21/12/2017, Dương Thanh B điều khiển xe mô tô (không rõ biển số, mượn của người bạn quen biết ngoài xã hội (không rõ lai lịch) đến gặp và mua của U 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. U đồng ý và lấy 01 gói ma túy trong gói thuốc lá Jet bán cho B, sau khi mua được ma túy, B đem trả chiếc xe và đi bộ về đến trước nhà số 163 Đường D, Phường G, Quận T thì bị cơ quan Công an Quận 8 phát hiện thu giữ vật chứng.

Sau khi bán cho B 01 gói ma túy, còn lại 05 gói ma túy, U bỏ vào vỏ thuốc lá Jet cất giấu vào hộc kéo dưới ghế để trước nhà số 965 Đường D, Phường M, Quận T chờ bán tiếp cho người nghiện thì bị cơ quan Công an Quận 8 phát hiện bắt giữ cùng vật chứng vào lúc khoảng 10 giờ cùng ngày 21/12/2017.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo U và Dương Thanh B đã cùng thừa nhận việc bị cáo U 03 lần bán ma túy cho Dương Thanh B; cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 11 giờ, ngày 19/12/2017, tại khu vực trước nhà số 965 Đường D, Phường M, Quận T; U bán cho B 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 11 giờ, ngày 20/12/2017, tại khu vực trước nhà số 965 Đường D, Phường M, Quận T; U bán cho B 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 08 giờ 45 phút, ngày 21/12/2017, tại khu vực trước nhà số 965 Đường D, Phường M, Quận T; U bán cho B 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng.

Xét lời khai nhận của bị cáo Trần Văn U phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vật chứng thu giữ trong vụ án, qua kết quả giám định xác định:

Gói 1: Bột màu trắng trong 01 gói ny lon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Dương Thanh B, dấu vân tay ghi tên Trần Văn U và hình dấu Công an Phường G, Quận T gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0720g (không phải không bày hai không gam), loại Heroine;

Gói 2: Bột màu trắng trong 05 gói ny lon (để trong 01 bao thuốc lá hiệu Jet), được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Trần Văn U và hình dấu Công an Phường 12, Quận 8 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9966g (không phải chín chín sáu sáu gam), loại Heroine.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Với trọng lượng (khối lượng) chất ma túy và hành vi của bị cáo Trần Văn U đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[3] Về tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét, trong thời gian phạm tội, bị cáo U đã ít nhất 03 (ba) lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, mà mỗi lần đều đủ dấu hiệu của tội “Mua bán trái phép chất

ma túy’’ mà chưa bị xử lý và còn trong thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự; nên thuộc trường hợp “Phạm tội nhiều lần’’ theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Ngoài ra, bị cáo U đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý; nên trong lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm’’ (được quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 49 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009)). Do đó, bị cáo phải bị xét xử theo quy định tại điểm p Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét, bị cáo U đã phạm vào 02 tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên phải bị xét xử theo quy định tại các điểm: b, p Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Trần Văn U là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm thu L bất chính, nên cần phạt bổ sung bị cáo một số tiền nhất định để nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại Khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[7] Về số tiền thu L bất chính: Bị cáo phải nộp lại số tiền 5.200.000 đồng để tịch thu nộp ngân sách nhà nước, theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[8] Về vật chứng:

- 02 gói niêm phong, qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Sam sung, màu vàng, số Imei 1: 353421/08/016973/4, số Imei 2: 353422/08/016973/2; đây là tài sản hợp pháp của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo;

- Số tiền 200.000 đồng là tiền do phạm tội mà có, nên tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với đối tượng tên L (là người bán ma túy cho U) và các đối tượng mua ma túy của bị cáo U, do không xác định được lai lịch, địa chỉ; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý là có căn cứ pháp luật.

[11] Đối với hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của Dương Thanh B bị phát hiện bắt quả tang, do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm; nên Công an Quận 8 đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Dương Thanh B là phù hợp theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, không thu giữ được lượng ma túy mà B đã mua của bị cáo U trước khi cơ quan Công an Quận 8 phát hiện bắt quả tang; nên không có cơ sở xem xét xử lý Dương Thanh B.

[11] Đối với căn nhà số 901A Đường D, Phường M, Quận T; qua xác minh chưa được cấp giấy chủ quyền. Căn nhà do ông Nguyễn Văn Cừ và bà Trần Thị Huê sử dụng, ông Cừ và bà Huê đã chết. Hiện nay, căn nhà do bà H, bà M và U (là con của Nguyễn Văn Cừ và bà Trần Thị Huê) đang sử dụng; việc U mua ma túy đem về nhà phân chia và cất giấu để bán thì bà M và bà H không biết; nên Công an Quận 8 không xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điểm: b, p Khoản 2, Khoản 5 Điều 194; điểm p Khoản 1 Điều 46 và điểm b Khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

+ Xử phạt: Bị cáo Trần Văn U (tên gọi khác: U Xin) 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính kể từ ngày 23/12/2017.

+ Về hình phạt bổ sung và khoản tiền thu L bất chính: Buộc bị cáo Trần Văn U (tên gọi khác: U Xin) nộp phạt số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng và nộp lại số tiền thu L bất chính là 5.200.000 (Năm triệu hai trăm nghìn đồng); để nộp ngân sách nhà nước.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và căn cứ vào Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiêu hủy 02 gói niêm phong, bên trong chứa chất ma túy gồm: 01 (Một) gói niêm phong số 184/2018 (Gói 1), bên ngoài có chữ ký ghi tên Dương Thanh B, dấu vân tay ghi tên Trần Văn U, hình dấu Công an Phường G, Quận T và chữ ký giám định viên Phan Hoàng Trạc và 01 (Một) gói niêm phong số 184/2018 (Gói 2), bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Trần Văn U, hình dấu Công an Phường 12, Quận 8 và chữ ký giám định viên Phan Hoàng Trạc.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Văn U (tên gọi khác: U Xin) 01 (Một) điện thoại di động hiệu Sam sung, màu vàng, số Imei 1: 353421/08/016973/4, số Imei 2: 353422/08/016973/2.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn đồng).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 02/4/2018, tại Chi cục thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 09/3/2018 của Kho bạc nhà nước Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Văn U (tên gọi khác: U Xin) phải chịu số tiền là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trú